

Ngày 30/06/2025	54,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	9.5%	23.3%	44.0%

Q2/25		
ROE	68.2%	+/- YoY ▼ 17.2%

Q2/25			
DT thuần	5.49	QoQ ▼ 6.51 ▼ 54.2%	YoY ▼ 1,209 ▼ 99.5%
tỷ VNĐ			

6T 2025		
DT thuần	17.5	YoY ▼ 1,197 ▼ 98.6%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN gộp	4.49	QoQ ▼ 1.07 ▼ 19.3%	YoY ▼ 625 ▼ 99.3%
tỷ VNĐ			

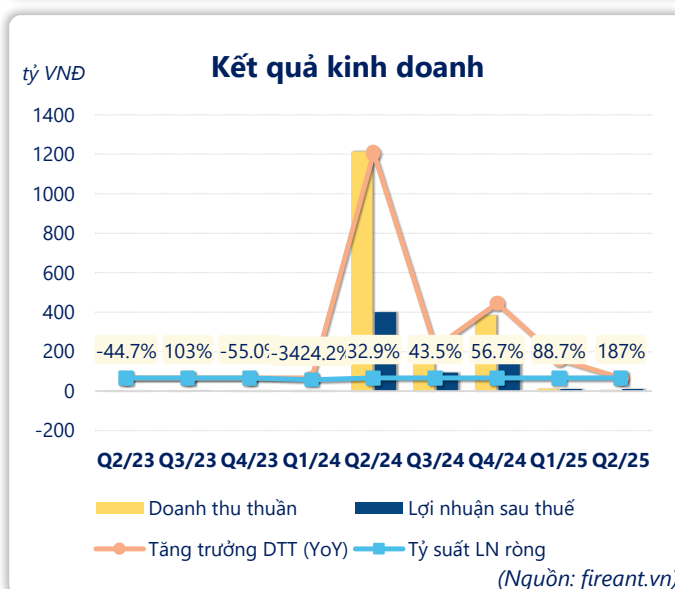
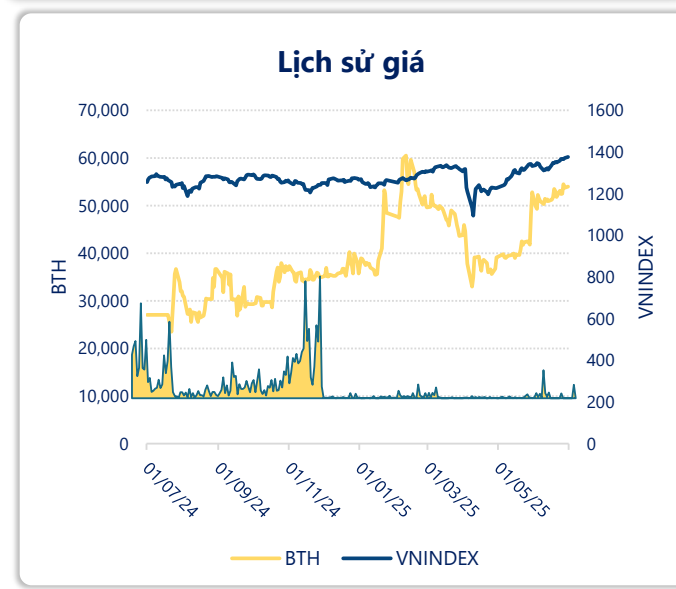
6T 2025		
LN gộp	10.0	YoY ▼ 619 ▼ 98.4%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN thuần	13.1	QoQ ▼ 0.20 ▼ 1.8%	YoY ▼ 486 ▼ 97.4%
tỷ VNĐ			

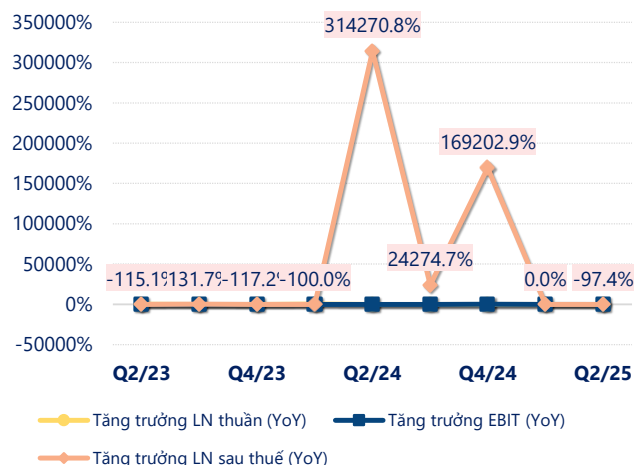
6T 2025		
LN thuần	26.4	YoY ▼ 471 ▼ 94.7%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN sau thuế	10.3	QoQ ▼ 0.40 ▼ 4.0%	YoY ▼ 389 ▼ 97.4%
tỷ VNĐ			

6T 2025		
LN sau thuế	20.9	YoY ▼ 377 ▼ 94.7%
tỷ VNĐ		

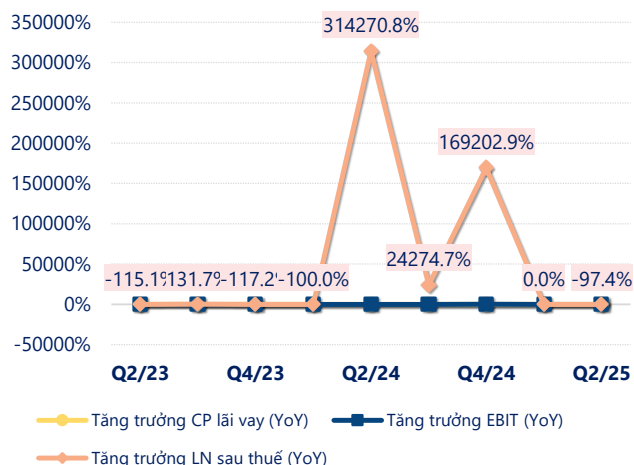


Tăng trưởng lợi nhuận



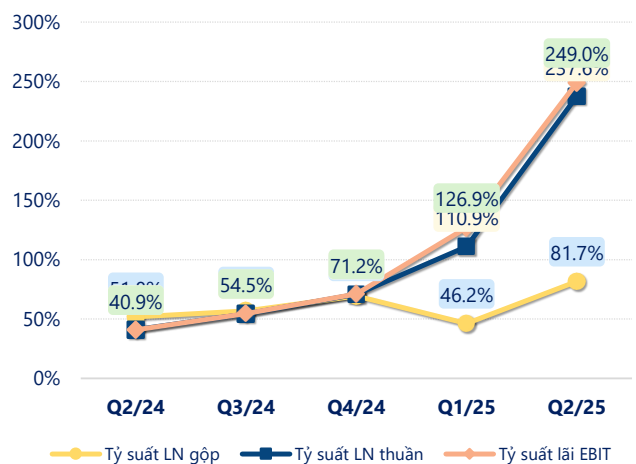
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



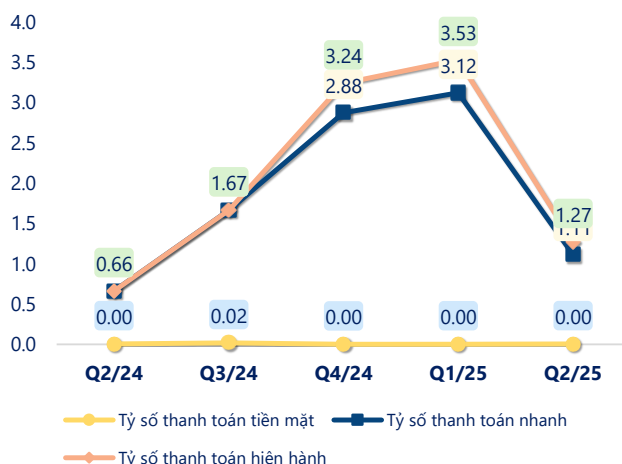
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



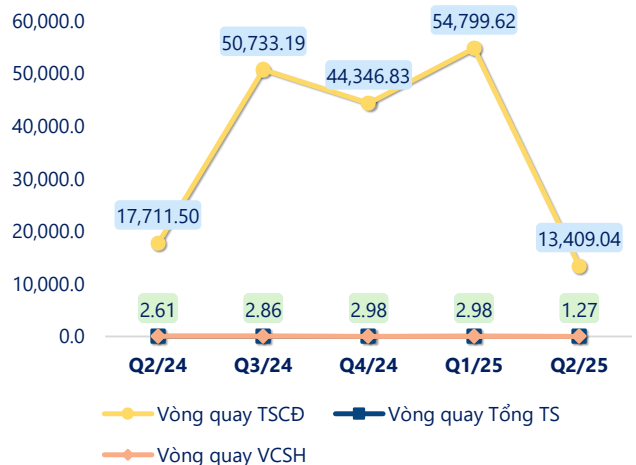
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



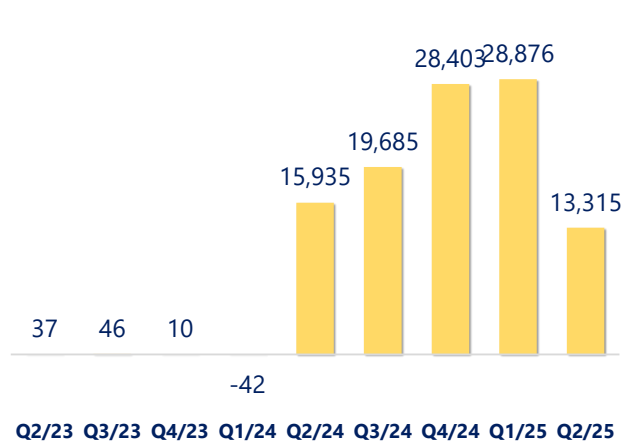
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5.49	1,214	-99.5%	17.5	1,214	-98.6%
Giá vốn hàng bán	1.01	585	-99.8%	7.48	585	-98.7%
Lợi nhuận gộp	4.49	629	-99.3%	10.0	629	-98.4%
Doanh thu HĐTC	11.2	4.52	147%	22.9	6.89	232%
Chi phí TC	1.16	0.93	24.8%	3.51	3.70	-5.2%
Chi phí lãi vay	0.79	-2.63	130%	2.71	0.13	2067%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.06	132	-100.0%	0.55	132	-99.6%
Chi phí QLDN	1.37	1.36	0.5%	2.48	2.48	-0.3%
LN thuần từ HĐKD	13.1	499	-97.4%	26.4	497	-94.7%
Lợi nhuận khác	-0.16	0.10	-261%	-0.16	0.43	-137%
LN trước thuế	12.9	499	-97.4%	26.2	498	-94.7%
Lợi nhuận sau thuế	10.3	399	-97.4%	20.9	398	-94.7%
LNST của CĐ cty mẹ	10.3	399	-97.4%	20.9	398	-94.7%

(Nguồn: fireant.vn)

